| | |
|---|---|
| **TÒA ÁN NHÂN DÂN**<br>**KHU VỰC 3- NINH BÌNH** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |
| Số: 11/2025/QĐST- DS | *Ninh Bình, ngày 19 tháng 9 năm 2025* |

# QUYẾT ĐỊNH
# CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213, Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự. Nghị quyết 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 11 tháng 9 năm 2025 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 24/2025/TLST -DS, ngày 27/5/2025.

## XÉT THẤY:

Thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

## QUYẾT ĐỊNH:

**1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:**

- ***Nguyên đơn:*** Ngân hàng NN; Trụ sở chính: Số 02 L, phường G , thành phố H.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Phạm Toàn V– chức vụ: Tổng giám đốc.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Nguyễn Chí K– Giám đốc chi nhánh Nho Q;

Người đại diện theo ủy quyền lại:Ông V –Phó giám đốc chi nhánh Nho Q;

**- Bị đơn:** Anh Bùi Văn Nc; Sinh năm 1981; Địa chỉ: ; Địa chỉ: Thôn Y, xã N, tỉnh N1 .

- Bà Nguyễn Thị T; Sinh năm 1941; Anh Bùi Văn M sinh năm 1979; Cùng địa chỉ: Thôn Y, xã N, tỉnh N1 .

-Chị Quách Thị Thu H sinh 1993; Địa chỉ: Địa chỉ: Thôn Y, xã N, tỉnh N1 .

*Người đại diện theo ủy quyền của bà Nguyễn Thị T, anh Bùi Văn M:* là anh Bùi Văn Nc sinh năm 1981; Địa chỉ: Thôn Y, xã N, tỉnh N1 .

**2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:**

**2.1.Về số tiền nợ:** Theo Hợp đồng tín dụng số 3305 –NAV-202003758 ngày 29/12/2020 ông Bùi Văn Nc, bà Nguyễn Thị T, anh Bùi Văn M, chị Quách thị Thu H ký với Ngân hàng NN: Tổng số nợ tạm tính đến ngày 11/9/2025 là: **400.579.554 đồng**. Trong đó: **Nợ gốc: 290.575.000 đồng**; Nợ lãi trong hạn tạm tính đến ngày 11/9/2025: **80.230.568 đồng**; tiền lãi quá hạn tạm tính đến ngày 11/9/2025 là **29.773.986** đồng và tiền lãi phát sinh tính theo Hợp đồng tín dụng sau ngày 11 /9/2025.

Ngân hàng NN và ông Bùi Văn Nc thông nhất là ông Bùi Văn Nc sẽ có trách nhiệm thanh toán toàn bộ số nợ trên cho Ngân hàng. Ngân hàng đồng ý để ông Nc trả số tiền hàng nợ gốc và nợ lãi là theo phương thức trả nợ như sau:

**2. Về phương thức trả nợ:** Hạn cuối ngày 30/6/2026, Ông Bùi Văn Nc phải trả cho Ngân hàng NN số tiền là**: 400.579.554 đồng**. Trong đó: Nợ gốc: 290.575.000 đồng; Nợ lãi trong hạn tạm tính đến ngày 11/9/2025: 80.230.568 đồng; tiền lãi quá hạn tạm tính đến ngày 11/9/2025 là 29.773.986 đồng và theo mức lãi suất thỏa thuận trong Hợp đồng tín dụng số 3305 –NAV-202003758 ngày 29/12/2020 từ 11/9/2025 đến thời điểm trả hết nợ theo lộ trình như sau:

Trả tiền nợ gốc thành các đợt cụ thể như sau:

Từ ngày 11/9/2025 đến ngày 31/12/2025: Ông Bùi Văn Nc phải trả cho Ngân hàng Nn số tiền gốc 200.000.000 đồng.

Từ Ngày 01/1/2026 đến 30/6/2026: ông Bùi Văn Nc tất toán toàn bộ khoản nợ cho Ngân hàng NN

Toàn bộ tiền ông Bùi Văn Nc trả Ngân hàng NN sẽ thu vào tiền gốc. Sau khi thu hết tiền gốc mới được thu vào tiền lãi

Từ ngày 12/9/2025 ông Bùi Văn Nc còn phải tiếp tục chịu khoản tiền lãi của số tiền nợ gốc chưa thanh toán, theo mức lãi suất thỏa thuận trong hợp đồng tín dụng số 3305-LAV-202003758 ngày 29/12/2020 cho đến khi thanh toán xong số tiền nợ gốc cho Ngân hàng NN.

3. Trường hợp ông Bùi Văn Nc vi phạm nghĩa vụ bất cứ một kỳ trả nợ nào theo thỏa thuận nêu trên, Ngân hàng NN có quyền yêu cầu đề nghị Cơ quan thi hành án phát mại tài sản đã thế chấp theo Hợp đồng thế chấp tài sản số 202002112/HĐTC ngày 24/12/2020 để thu hồi nợ cho Ngân hàng NB theo quy định pháp luật là Tài sản thế chấp là Quyền sử dụng đất có diện tích 509,5 $m^2$ (trong đó đất ở 360m2 + đất vườn 149,5m2 ) tại thửa đất số 304, tờ bản đồ số 06, bản đồ địa chính xã Y, đã được

UBND huyện N cấp giấy chứng nhận Quyền sử dụng đất số BP 802599 ngày cấp 20/01/2014 mang tên Nguyễn Thị T. Địa chỉ thửa đất: Địa chỉ: Thôn Y, xã N, tỉnh N1

Về tài sản thế chấp: Sau khi ông Bùi Văn Nc trả xong số tiền phải trả, Ngân hàng NN có trách nhiệm giải chấp cho ông Bùi Văn Nc, toàn bộ các giấy tờ liên quan đến tài sản thế chấp.

- Về chi phí xem xét, thẩm định tại chỗ, Ngân hàng NN tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

4. **Về án phí**: Ông Bùi Văn Nc phải nộp số tiền án phí dân sự sơ thẩm 10.011.000 đồng ( Mười triệu không trăm mười một nghìn đồng) để sung vào ngân sách Nhà nước. Hoàn trả cho Ngân hàng NNsố tiền 9.760.000 đồng *( Chín triệu, bẩy trăm sáu mươi nghìn đồng )*, số tiền tạm ứng án phí đã nộp theo Biên lai số BLTU/24/0001081 ngày 27/5/2025.

Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi ban hành, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

***Nơi nhận:***
- *TAND tỉnh Ninh Bình*
- *VKSND KV3- NB;*
- *Đương sự;*
- *THADS - TNB*
*Lưu hồ sơ vụ án.*

**THẨM PHÁN**
***( đã ký)***

***Lâm Thị Thanh Nhàn***